

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mã vô chủ của các địa phương bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến - Diêm Vân.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 9/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến - Diêm Vân (Đợt 14);

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 1/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến - Diêm Vân (Đợt 57);

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến - Diêm Vân (Đợt 59).

Theo đề nghị của Ban QLDA Giao thông tỉnh tại Văn bản số 3092/TTr-BQLGT ngày 25/12/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mả vô chủ của các địa phương bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiên - Diêm Vân, với nội dung chính như sau:

**1. Địa bàn thôn Chánh Hội, xã Cát Chánh, huyện Phù Cát**

Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của di dời mồ mả của UBND xã Cát Chánh (*ĐD mộ vắng chủ*), theo Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 9/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Đợt 14*), với tổng số tiền là **168.960.000 đồng**.

**2. Địa bàn thôn Kim Tây, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước**

Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của di dời mồ mả của UBND xã Phước Hòa (*ĐD mộ vắng chủ*), theo Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 1/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Đợt 57*), với tổng số tiền là **142.468.000 đồng**.

**3. Địa bàn thôn Kỳ Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước**

Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của di dời mồ mả của UBND xã Phước Sơn (*ĐD mộ vắng chủ*), theo Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 1/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Đợt 57*), với tổng số tiền là **2.400.000 đồng**.

**4. Địa bàn thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước**

**a. Phạm vi tuyến đường:** Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của di dời mồ mả của UBND xã Phước Thuận (*ĐD mộ vắng chủ*), theo Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 1/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Đợt 57*), với tổng số tiền là **247.200.000 đồng**.

**b. Phạm vi khu cải táng:** Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của di dời mồ mả của UBND xã Phước Thuận (*ĐD mộ vắng chủ*), theo Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Đợt 59*), với tổng số tiền là **9.600.000 đồng**.

**5.** Tổng kinh phí điều chỉnh giảm di dời mồ mả vô chủ (*đại diện di dời là UBND các xã: Cát Chánh, Phước Hoà, Phước Sơn và Phước Thuận với số lượng mộ giảm là 203 mộ*), với tổng số tiền là **582.041.000 đồng**. Trong đó:


- Giảm chi phí bồi thường, hỗ trợ 570.628.000 đồng;
- Giảm chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 11.413.000 đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).*


**6.** Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo các Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 9/5/2022, số 591/QĐ-UBND ngày 1/3/2023 và số 975/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 9/5/2022, số 591/QĐ-UBND ngày 1/3/2023 và số 975/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA

Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: Phù Cát, Tuy Phước, các cá nhân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**PHỤ LỤC****BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH GIẢM GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ****Dự án: Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân****Giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mã của các tổ chức xã Cát Chánh, xã Phước Hòa, xã Phước Sơn và xã Phước Thuận***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Đại diện chủ tài sản	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Tổng diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích bị thu hồi (m <sup>2</sup> )	Diện tích tạm mượn (m <sup>2</sup> )	Số lượng mồ mã (mộ)	Nội dung điều chỉnh giảm		Tổng giá trị điều chỉnh giảm (đồng)	Ghi chú
									Bồi thường di chuyển mồ mã	Hỗ di chuyển mồ mã		
1	UBND xã Cát Chánh (ĐD mộ vắng chủ)	Thôn Chánh Hội xã Cát Chánh	11	87	345,7	345,7		58	128.760.000	40.200.000	<b>168.960.000</b>	Điều chỉnh TT mục số C.13 phụ lục kèm theo QĐ số 1471/QĐ-UBND ngày 9/5/2022 (Đ14)
2	UBND xã Phước Hòa (ĐD cho số mồ mã chưa có người thân kê khai)	Thôn Kim Tây, Phước Hoà	12	197	747,1	142,4	433,8	37	142.468.000	-	<b>142.468.000</b>	Điều chỉnh TT mục số C.8 phụ lục kèm theo QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 5/1/2023 (Đ57)
3	UBND xã Phước Sơn (ĐD cho số mồ mã chưa có người thân kê khai)	Thôn Kỳ Sơn, Phước Sơn	23	718	339,1	-	238,7	1	2.400.000	-	<b>2.400.000</b>	Điều chỉnh TT mục số B.7 phụ lục kèm theo QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 5/1/2023 (Đ57)
4	UBND xã Phước Thuận (ĐD cho số mồ mã chưa có người thân kê khai)	Thôn Tân Thuận, Phước Thuận	19	501	338,6	338,6	26,5	7	247.200.000	-	<b>247.200.000</b>	Điều chỉnh TT mục số A.4 phụ lục kèm theo QĐ số 591/QĐ-UBND ngày 5/1/2023 (Đ57)
			19	361	3.171,9	3.171,9	-	12				
			18	33	107,7	107,7	93,5	8				
			10	698	7.615,4	7.615,4	-	7				
			10	466	1.522,9	1.522,9	-	10				
			5	726	748,6	748,6	1,5	9				
			5	635	2.763,4	2.763,4	1,0	19				
			5	355	6.785,3	6.785,3	19,2	10				
5	14	883,2	883,2	-	21							
5	UBND xã Phước Thuận (ĐD cho số mồ mã khu cải táng chưa có người thân kê khai)	Thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận	1	19	398,1	398,1	-	4	9.600.000	-	<b>9.600.000</b>	Điều chỉnh TT mục số C.19 phụ lục kèm theo QĐ số 975/QĐ-UBND ngày 31/1/2023 (Đ59)
<b>I</b>	<b>Tổng giảm chi phí bồi thường, hỗ trợ (1 + 2 + ... + 5)</b>							<b>203</b>	<b>530.428.000</b>	<b>40.200.000</b>	<b>570.628.000</b>	
<b>II</b>	<b>Giảm chi phí phục vụ công tác GPMB (I x 2%)</b>										<b>11.413.000</b>	
<b>III</b>	<b>Tổng cộng điều chỉnh giảm (I+II)</b>										<b>582.041.000</b>	